

Bản án số: 08/2020/HNGĐ-ST  
Ngày 24-4-2020  
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con  
khi ly hôn

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Bích Thủy

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Ngô Chí Linh

Ông Lê Tất Kề

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Đức Hoàng- Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Anh Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 15/2020/TLST- HNGĐ ngày 17 tháng 01 năm 2020 về ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2020/QĐXXST- HNGĐ ngày 21 tháng 02 năm 2020, Thông báo về việc thay đổi thời gian xét xử số 04/TB-TA ngày 31 tháng 3 năm 2020 và Thông báo về việc mở lại phiên tòa số 05/TB-TA ngày 16 tháng 4 năm 2020, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H

ĐKHKT: Số 2/1/172 ( nay là số 1/1/174) C, tổ dân phố L, phường Tr, quận H, Hải Phòng.

Nơi ở: Số 6 ngõ 30/275 Đ, Quận Ng, Hải Phòng; vắng mặt.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Qu

ĐKHKT và nơi ở: Số 2/1/172 ( nay là số 1/1/174) C, tổ dân phố L, phường Tr, quận H, Hải Phòng; vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ghi ngày 29 tháng 8 năm 2019 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Huệ trình bày:

Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn Qu kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Tr, quận H, Hải Phòng vào ngày 24/01/2014. Sau khi kết hôn vợ chồng về chung sống với gia đình anh Qu tại số 1/1/174 C, phường Tr, quận H, Hải Phòng. Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận được khoảng 02 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung, không tôn trọng, thiếu niềm tin yêu với nhau, dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi vã và có một vài lần xảy ra xô xát. Từ đầu năm 2018, vợ chồng sống ly thân mặc dù vẫn ở chung một nhà. Từ tháng 8 năm 2019 đến nay, chị H thuê nhà ở riêng, vợ chồng không còn quan tâm, trách nhiệm với nhau. Hai bên gia đình đã hòa giải mâu thuẫn của vợ chồng nhiều lần nhưng không kết quả. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn không thể hàn gắn nên chị H yêu cầu ly hôn với anh Qu.

Về nuôi con: Chị H và anh Qu có 01 con chung là Nguyễn Thảo T, sinh ngày 18/4/2014. Chị H đồng ý để anh Qu trực tiếp nuôi dưỡng con chung, việc cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận.

Về tài sản chung: Chị H và anh Qu không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại Bản tự khai của đương sự ngày 04/02/2020 và quá trình giải quyết vụ án bị đơn là anh Nguyễn Văn Qu trình bày: Về điều kiện, hoàn cảnh kết hôn và mâu thuẫn vợ chồng như lời trình bày của chị H là đúng. Tuy nhiên giữa anh Qu và chị H không xảy ra việc xô xát. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính cách của vợ chồng không phù hợp, thường xuyên bất đồng trong sinh hoạt hàng ngày. Ngoài ra, chị H còn có quan hệ ngoại tình với đồng nghiệp, thể hiện qua các tin nhắn tình cảm của chị H với đồng nghiệp. Từ đó vợ chồng thường xuyên cãi cọ, xích mích, cuộc sống không hạnh phúc. Trong thời gian vợ chồng sống ly thân như lời trình bày của chị H, hai bên không gặp gỡ, không còn quan tâm, trách nhiệm với nhau. Mặc dù tình cảm vợ chồng đã thực sự không còn, mâu thuẫn vợ chồng không khắc phục được nhưng vì anh Qu theo đạo Thiên chúa, không được phép ly hôn và vì con còn nhỏ nên anh Qu không đồng ý ly hôn chị H.

Về con chung và tài sản chung: Anh Qu đồng ý với quan điểm và yêu cầu của chị H.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên có ý kiến như sau:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Quan điểm giải quyết vụ án: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng, Tòa án nhân dân quận Hải An nhận định:

- Về tố tụng:

[2] Nguyên đơn và bị đơn đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Vì vậy, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại khoản 1 Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[3] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn Qu kết hôn trên cơ sở tự nguyện, tuân theo các quy định của Luật Hôn nhân và gia đình, nên là hôn nhân hợp pháp. Xét mâu thuẫn của vợ chồng chị H, anh Qu phát sinh do tính cách, lối sống của vợ chồng không hòa hợp và anh Qu nghi ngờ chị H có quan hệ ngoại tình. Dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi cọ, tình cảm rạn nứt, hai bên không còn tôn trọng, mất lòng tin, không còn quan tâm, chia sẻ, cùng nhau xây dựng hạnh phúc gia đình. Chị H yêu cầu ly hôn với anh Qu nhưng anh Qu không đồng ý. Hội đồng xét xử xét mục đích của hôn nhân là tạo dựng một gia đình mà ở đó vợ chồng phải biết thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau và phải xuất phát từ cả hai phía vợ và chồng. Chị H và anh Qu cùng xác nhận không còn tình cảm vợ chồng, đã sống ly thân từ đầu năm 2018, quan hệ hôn nhân không còn tồn tại trên thực tế, cả hai bên không mong muốn và không có biện pháp nào để hàn gắn quan hệ vợ chồng. Việc anh Qu không đồng ý ly hôn vì anh theo đạo Thiên chúa và vì con nhỏ không phải vì bản thân quan hệ tình cảm giữa anh và chị H, chỉ làm kéo dài quan hệ hôn nhân không cần thiết. Xét hôn nhân của chị H và anh Qu đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị H, cho ly hôn giữa chị H và anh Qu theo quy định tại khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về nuôi con: Xét sự thống nhất nuôi con của chị H và anh Qu là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật tại Điều 58, khoản 2 Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình, nên chấp nhận. Về cấp dưỡng nuôi con, chị H và anh Qu đều yêu cầu để hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

[5] Về tài sản chung: Chị H và anh Qu đều xác nhận không có tài sản chung, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

- Về án phí:

[6] Chị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, các điều 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội,

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn Qu.

2. Về nuôi con:

Giao con chung Nguyễn Thảo T, sinh ngày 18/4/2014 cho anh Nguyễn Văn Qu trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi, hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Việc cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận, hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) chị H đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005515 ngày 17/01/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, Hải Phòng.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ bản án.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- VKSND quận Hải An;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- TAND TP. Hải Phòng;
- Ủy ban nhân dân phường Tr, quận H, Hải Phòng;
- Chi cục THA DS quận Hải An;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Bích Thủy**